

ĐỀ THI HỌC KÌ II – Đề số 1**Môn: Tiếng Việt - Lớp 2****Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết học kì II của chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt 2 – Kết nối tri thức.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Tiếng Việt.

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

1. A	2. C	3. B	4. C	5. B	7. D
------	------	------	------	------	------

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng****II. Đọc thầm văn bản sau:****Câu 1.** Bài văn nói về tiếng hót của họa mi vào thời gian nào?

- A. Mùa xuân
- B. Mùa hè
- C. Mùa thu
- D. Mùa đông

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn thứ nhất để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Bài văn nói về tiếng hót của họa mi vào mùa xuân.

Đáp án A.**Câu 2.** Chim, hoa, mây, nước nghĩ như thế nào về tiếng hót kì diệu của họa mi?

- A. Họa mi hót báo hiệu mùa xuân đến.
- B. Tiếng hót của họa mi giục các loài chim dạo lên những khúc nhạc tung bừng.
- C. Tiếng hót của họa mi làm cho tất cả bừng giấc.
- D. Tiếng hót của họa mi làm cho tất cả các loài chim khác cùng hót theo.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn thứ ba để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Chim, hoa, mây, nước nghĩ tiếng hót của họa mi làm cho tất cả bừng giấc.

Đáp án C.

Câu 3. Hoa mi thấy trong lòng như thế nào và hoa mi đã làm gì?

- A. Hoa mi thấy rất tự hào, cất lên tiếng hót mê li.
- B. Hoa mi thấy lòng vui sướng, cổ hót hay hơn nữa.
- C. Hoa mi kiêu hãnh, không hót nữa.
- D. Hoa mi thấy buồn và không hót nữa.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn cuối để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Hoa mi thấy trong lòng vui sướng, cổ hót hay hơn nữa.

Đáp án B.

Câu 4. Câu: “Da trời bỗng xanh cao.” được cấu tạo theo mẫu câu nào?

- A. Câu giới thiệu.
- B. Câu nêu hoạt động.
- C. Câu nêu đặc điểm.
- D. Câu giới thiệu và nêu hoạt động.

Phương pháp giải:

Em dựa vào từ loại được kết hợp trong câu để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Câu: “Da trời bỗng xanh cao.” là câu nêu đặc điểm.

Đáp án C.

Câu 5. Trong câu: “Da trời bỗng xanh cao.” có mấy từ chỉ đặc điểm?

- A. Có 1 từ. Đó là:
- B. Có 2 từ. Đó là:
- C. Có 3 từ. Đó là:
- D. Không có từ nào chỉ đặc điểm.

Phương pháp giải:

Em nhớ lại về từ chỉ đặc điểm.

Lời giải chi tiết:

Trong câu: “Da trời bỗng xanh cao.” có 2 từ chỉ đặc điểm là cao, xanh.

Đáp án B.

Câu 6. Qua bài đọc, em có nhận xét gì về chim hoa mi?

Phương pháp giải:

Em nêu cảm nhận về tiếng hót của chim hoa mi.

Lời giải chi tiết:

Chim họa mi là một loài chim có tiếng hót rất hay. Tiếng hót của chim họa mi mang lại sức sống cho muôn loài.

Câu 7. Dòng nào chỉ gồm các từ chỉ đặc điểm?

- A. xanh tươi, núi sông, rục rờ, bùng giắc.
- B. rục rờ, xanh tươi, trôi, hót.
- C. xanh tươi, kì diệu, mây, bùng giắc.
- D. rục rờ, xanh tươi, kì diệu, hay.

Phương pháp giải:

Em xác định từ loại trong các đáp án.

Lời giải chi tiết:

Dòng chỉ gồm các từ chỉ đặc điểm là rục rờ, xanh tươi, kì diệu, hay.

Đáp án D.

Câu 8. Hãy đặt một câu có từ chỉ hoạt động nói về một loài chim mà em yêu thích, trong đó có sử dụng dấu chấm than (!). Gạch một gạch dưới từ chỉ hoạt động đó.

Phương pháp giải:

Em lựa chọn một hoạt động của loài chim em thích để đặt câu có sử dụng dấu chấm than.

Lời giải chi tiết:

HS có thể đặt câu:

- + Chú chim sâu bắt sâu giòi lắm!
- + Chim công múa đẹp tuyệt!
- + Chim họa mi hót hay tuyệt!

B. Kiểm tra viết

1. Nghe viết

HS viết khoảng 65 chữ

- Đúng kiểu chữ, cỡ chữ
- Đúng tốc độ, đúng chính tả
- Trình bày sạch đẹp

2. Viết 4 – 5 câu kể lại việc làm góp phần giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp.

Phương pháp giải:

Em hãy trả lời các câu hỏi sau để tìm ý viết đoạn văn:

- Em đã tham gia làm việc gì? Khi nào?
- Em tham gia làm công việc đó như thế nào?
- Em cảm thấy thế nào khi làm công việc đó? (Vui mừng, hạnh phúc vì vừa làm được một việc làm tốt)

Lời giải chi tiết:

Bài tham khảo 1:

Thứ 6 tuần vừa qua, trường em có một tổng vệ sinh toàn trường. Lớp em được phân công dọn sạch cỏ ở bồn hoa trước cửa lớp. Chúng em đã chia thành các nhóm nhỏ để làm việc. Những đám cỏ dại được chúng em nhổ sạch. Sau đó chúng em thu gom cỏ vừa nhổ và để đúng nơi quy định. Sau khi được dọn cỏ, bồn hoa trước cửa lớp đã trở nên gọn gàng, sạch đẹp. Những bông hoa có nhiều không gian hơn để sinh trưởng. Tuy chỉ là một việc làm nhỏ nhưng chúng em cảm thấy rất vui vì đã góp phần làm đẹp cho môi trường.

Bài tham khảo 2:

Hưởng ứng phong trào "Trồng cây mùa xuân", em và các bạn cùng lớp đã mang đến thật nhiều cây hoa và những cây bàng nhỏ. Dưới sự hướng dẫn của cô giáo chủ nhiệm, chúng em đã xới đất và ươm những dây hoa mười giờ vào bồn hoa trước cửa lớp. Những cây bàng non mà chúng em mang đến được mang ra phía đất trống sau trường. Thầy cô và các anh chị lớp 5 đào những hố đất nhỏ để trồng cây xuống. Chúng em làm nhiệm vụ tưới cây sau khi cây đã được trồng xong. Buổi lao động tuy mệt nhưng rất vui. Chúng em được góp một phần nhỏ bé để làm cho khuôn viên trường học trở nên xanh, sạch, đẹp.

Bài tham khảo 3:

Để góp phần giữ gìn vệ sinh lớp học, cứ mỗi cuối buổi sẽ có một bạn nhận nhiệm vụ đi đổ rác và lau bảng, giặt khăn. Hôm nay đến lượt em làm nhiệm vụ đó. Đầu tiên, em đem khăn lau bảng đi giặt rồi về lau bảng cho thật sạch. Sau đó, em mới lấy túi rác ở góc lớp đi vứt ở phòng chứa rác, và trở về lồng túi rác mới cho thùng rác. Tuy điều em làm không quá to lớn, nhưng nó cũng đã góp phần giúp lớp học trở nên sạch sẽ nên em rất vui vẻ và hạnh phúc.